



**CÔNG TY CP SX VÀ TM MINH PHÚC**  
400 NGUYỄN DUY, F9, Q8 TP.HCM  
Tel: 39540815 - Fax: 39540816

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP.HCM, ngày **05** tháng **04** năm **2010**

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

### **Năm 2010**

#### **I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

##### **1. Khái quát về quá trình hình thành, phát triển của Công ty**

Thành lập ngày 4 tháng 9 năm 1998 theo quyết định số 1950/QĐ-TLĐN của UBND thành phố Hồ Chí Minh, công ty TNHH SX-TM Minh phúc gồm 2 cổ đông và vốn điều lệ ban đầu là 1,9 tỷ đồng, mặt bằng sản xuất đặt tại Xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn trên diện tích 2.000 M<sup>2</sup>.

Do yêu cầu phát triển, công ty đã chuyển về số 400 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8 từ tháng 4 năm 2003 cho đến hôm nay.

Giữa năm 2004, quỹ đầu tư Mekong Capital đã khảo sát, đánh giá và quyết định đầu tư vào công ty với số vốn ban đầu là 1 triệu USD chiếm 28,2% vốn điều lệ. Công ty cổ phần SX và TM Minh Phúc được chuyển đổi từ công ty TNHH SX-TM Minh Phúc từ ngày 28 tháng 10 năm 2004.

Vốn điều lệ công ty tại ngày báo cáo là 47.577.700.000 VND, được chia thành 4.757.770 cổ phần.

- Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phần
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Cơ cấu vốn cổ đông: Được nêu ở phần sau của báo cáo này

Trụ sở đăng ký của Công ty:

- Địa chỉ: 400 Nguyễn Duy, phường 9, quận 8, TP.HCM
- Điện thoại: (08) 39540815
- Fax: (08) 39540816
- Website: [www.minhphucco.com](http://www.minhphucco.com)
- E-mail: [minhphuccom@hcm.vnn.vn](mailto:minhphuccom@hcm.vnn.vn)

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

- In bao bì
- Gia công, sản xuất bao bì giấy, nhôm, nhựa
- Mua, bán giấy, vật tư ngành in, nguyên vật liệu ngành sản xuất thuốc lá.
- Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa.

- In nhãn mác, catalog, tờ rời, tờ gấp giới thiệu sản phẩm hàng hóa, hướng dẫn sử dụng thiết bị, công cụ sản xuất và sản phẩm tiêu dùng, biểu mẫu và giấy tờ giao dịch hành chính của doanh nghiệp, giấy kê tập, vở học sinh.
- In xuất bản phẩm
- Cho thuê kho bãi, nhà xưởng, văn phòng làm việc.

## **2. Định hướng phát triển**

Căn cứ vào kết quả đạt được trong những năm vừa qua nhất là trong năm 2009 mặc dù giá cả nguyên vật liệu chưa ổn định, lãi suất tiền vay tăng, tỷ giá ngoại tệ diễn biến bất thường nhưng Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty với quyết tâm cao đã khắc phục và vượt qua khó khăn để lãnh đạo công ty đạt được kết quả khả quan. Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới suy thoái toàn cầu chưa chấm dứt, giá cả nguyên vật liệu, tỷ giá ngoại tệ vẫn còn có những diễn biến phức tạp rất khó dự đoán, ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong những năm tới, vì thế công ty đã định hướng phát triển cho năm 2010 và những năm tiếp theo.

### **Định hướng năm 2010 :**

- Công ty tiếp tục mở rộng thị phần sản phẩm trong và ngoài nước, đặc biệt chú ý đến thị trường xuất khẩu là thị phần khá lớn mà công ty vẫn chưa khai thác góp phần khẳng định vị thế công ty mạnh về in bao bì, foil, nhãn bia, thuốc lá, bao bì và bao thư các loại....
- Áp dụng những tiến bộ kỹ thuật in ấn vào trong sản xuất của công ty phù hợp với thiết bị của Công ty đã đầu tư trong năm, củng cố nội lực, nâng cao khả năng cạnh tranh về chất lượng, giá cả, dịch vụ để tiếp tục duy trì sự ổn định và phát triển sản xuất đạt kết quả cao hơn năm 2009.
- Công ty tiếp tục nâng cao trình độ tay nghề công nhân, đa dạng hóa sản phẩm, nhằm phục vụ cho thị trường bao bì ngày một tốt hơn, nâng cao chất lượng sản phẩm, cạnh tranh giá thành tốt nhất nhằm đảm bảo doanh thu và lợi nhuận của Ban lãnh đạo công ty đề ra trong năm 2010.
- Tiếp nhận mặt bằng và triển khai việc xây dựng cơ sở vật chất tại khu công nghiệp Phong Phú.

## **II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **1/ Những nét nổi bật của hoạt động trong năm 2009**

- Cuộc suy thoái kinh tế cả nước có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất-kinh doanh của công ty trong năm 2008 và còn kéo dài sang 2 tháng đầu năm 2009. Đến tháng 3 năm 2009 hoạt động của công ty đã được phục hồi dần và ngày càng ổn định, đơn hàng và sản lượng đã được tăng lên, công ty đã khai thác tối đa công suất hiện có để đáp ứng yêu cầu khách hàng.

- Lãi suất ngân hàng đã giảm nhiều từ quý IV/2008 và ổn định trong năm 2009 làm giảm chi phí vốn của công ty, bên cạnh đó chính sách hỗ trợ lãi suất của Nhà nước đã góp phần quan trọng thúc đẩy cho sản xuất của công ty phát triển. Số tiền được hỗ trợ khoản 1,3 tỷ đồng.
- Giá cả nguyên vật liệu nhập khẩu đã giảm hơn so với năm 2008, làm giảm gánh nặng giá thành sản phẩm để có điều kiện thực hiện các đơn hàng lớn.
- Thế mạnh công nghệ in kỹ thuật cao mà công ty đầu tư chưa phát huy rõ nét, các sản phẩm truyền thống với công nghệ in thông thường và có giá trị thấp vẫn chiếm tỷ trọng cao. Từ đó tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu vẫn chưa đạt được như kỳ vọng.

## **2/ Kết quả thực hiện so với kế hoạch đề ra**

- Doanh thu:

Kế hoạch đề ra năm 2009 là 206,4 tỷ đồng, đã thực hiện 174,032 tỷ đồng, đạt 84,32 % so với KH. So với năm 2008 thì đạt 101,2 %

- Lợi nhuận sau thuế:

Kế hoạch năm 2009 là 7,6 tỷ đồng; Thực hiện 8,848 tỷ đồng, đạt 116,42 % so với kế hoạch. So với năm 2008 thì đạt 194,9 %

## **3/ Những thay đổi chủ yếu trong năm.**

a) Trong năm qua công ty đã có kế hoạch đầu tư một máy bẻ tự động và một máy dán bao thư mới nhưng chưa thực hiện, chuyển kế hoạch qua năm 2010.

b) Về chiến lược kinh doanh:

Năm 2009 bộ phận kinh doanh tăng cường tiếp thị do vậy lượng hàng xuất khẩu đã tăng gấp 4 lần so với năm 2008 tuy nhiên doanh thu vẫn còn chiếm tỷ trọng nhỏ.

Ngoại trừ bao bì ngành thuốc lá và nhãn bia là thế mạnh truyền thống, năm qua cũng đánh dấu sự tiến bộ về các loại bao bì khác đã tăng 85% về sản lượng và 27% về doanh thu so với năm 2008.

Sản xuất bao thư đã được khẳng định uy tín trên thị trường, các đơn hàng lớn cho ngành bưu điện và bảo hiểm luôn chiếm tỷ trọng lớn về doanh thu và lợi nhuận.

c) Sản phẩm và thị trường mới:

Năm qua, công ty rất nỗ lực thực hiện sản phẩm nắp sữa chua Vinamilk nhưng chưa thành công, đang tìm biện pháp kỹ thuật khác để cố gắng làm được sản phẩm này. Nếu thành công, công ty sẽ có được khách hàng lớn đầy tiềm năng và mang lại nhiều lợi nhuận.

Sản phẩm ứng dụng công nghệ hiện đại như ứng dụng công nghệ ghép màng, in UV, flexo, bóng gốc nước đã thực hiện thành công, đạt chất lượng và khách hàng chấp thuận; tuy nhiên số lượng và chủng loại đặt hàng còn hạn chế nên chưa phát huy được thế mạnh của thiết bị.

#### 4/ Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Năm 2010 tìm nguồn vốn để chuẩn bị triển khai đầu tư xây dựng công ty tại KCN Phong Phú nhằm tạo cơ sở hạ tầng lâu dài cho hoạt động và định hướng phát triển trong tương lai. Đây là một kế hoạch lớn của công ty, là trách nhiệm của cổ đông, của Hội đồng Quản trị, của Ban điều hành và toàn thể công nhân viên.

Đưa cổ phiếu công ty tham gia giao dịch trên sàn chứng khoán Hà Nội trong quý II năm 2010

Tiếp tục tìm kiếm thị trường có sử dụng các sản phẩm có kỹ thuật cao phù hợp với thế mạnh của Minh Phúc để tạo giá trị gia tăng và đa dạng hóa sản phẩm. Đặc biệt sản phẩm nhãn sữa chua Vinamilk phải quyết tâm thực hiện.

Tiếp tục thực hiện đầu tư thiết bị máy bẻ tự động và máy dán bao thư A4 từ năm 2009 chuyển sang. Tùy thuộc vào tình hình sản xuất để đề xuất trang bị thêm các thiết bị cần thiết khác nhằm nâng cao năng lực sản xuất.

Tiếp tục cải tiến và hoàn thiện công tác quản lý sản xuất, tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm phấn đấu thực hiện thành công kế hoạch sản xuất và kinh doanh năm 2010 mà đại hội cổ đông thông qua.

### III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

#### 1. Các chỉ tiêu tài chính năm 2009

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm nay	Năm trước
<b>Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn</b>			
<b>Cơ cấu tài sản</b>			
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	46,28	45,02
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	53,72	54,98
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	62,54	66,22
Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	37,24	33,74
Vốn đầu tư của CSH/Tổng nguồn vốn	%	31,90	30,94
<b>Khả năng thanh toán</b>			
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	0,99	1,03
Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,26	0,28
<b>Tỷ suất sinh lời</b>			
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế /DT thuần	%	6,6	3,95
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /DT thuần	%	5,08	2,65
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn CSH	%	15,96	8,79

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Mặc dù nền kinh tế năm 2009 gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế, nhưng công ty đã cố gắng thực hiện nhiều biện pháp tích cực, nắm bắt tình hình thị trường, xây dựng kế hoạch kinh doanh phù hợp đối với từng khách hàng chiến lược, cùng với sự nỗ lực hết mình của Ban điều hành, tập thể cán bộ CNV, hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009 đã đạt được kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính năm 2009 như sau :

Đơn vị tính : Triệu đồng.

Chỉ tiêu	TH 2008	KH 2009	TH 2009	So sánh (%)	
				TH/CK	TH/KH
1. Tổng doanh thu	172,039	206,4	174,032	101,2%	84,32%
2. Lợi nhuận trước thuế	6.794	12,221	11,132	163,8%	91,08%
3. Thuế TNDN	2.242		2,045		
2. Lợi nhuận sau thuế	4,551	7,600	8,848	194,4%	116,42%

2.1.Đánh giá về hoạt động sản xuất kinh doanh :

**So sánh sản lượng chính như sau :**

- Tổng sản lượng nhóm Foil – nhãn bia tăng 14% so với sản lượng CK.
- Tổng sản lượng nhóm thuốc lá tăng 1% so với sản lượng CK.
- Tổng sản lượng nhóm Bao bì tăng 85% so với sản lượng CK.
- Tổng sản lượng nhóm Bao thư giảm 4% nhưng doanh thu tăng 4% so với CK, là do sản lượng bao thư không in giảm, nhưng lại tăng loại SP bao thư công ty đặt in và bao thư có cửa sổ tăng cao, giá cao nên doanh thu tăng.
- Đặc biệt năm 2009 thị trường foil xuất khẩu tăng cao, Tổng sản lượng xuất khẩu tăng 415% và doanh thu tăng 415% so với CK.

## 3. Những tiến bộ công ty đã đạt được trong năm :

3.1 Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản :

- Trong tháng 8 năm 2009 đã trình HĐQT và thông qua việc đầu tư thêm 02 thiết bị để đáp ứng nhu cầu sản xuất và nhu cầu thị trường, 01 máy Bế tự động và 01 máy dán bao thư túi A4.
- Thu hồi và kiểm soát mặt bằng lô 8, đường Tân Tạo.
- Tiếp tục theo dõi dự án tại khu CN Phong Phú.

3.2. Về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí :

- Tiếp tục theo dõi định mức cấp NVL, căn cứ theo chỉ tiêu 6 tháng đánh giá lại nhằm giảm bớt định mức tiêu hao NVL.

3.3 Các công tác khác :

- Đã hoàn thành việc cải tiến máy dán túi CD, đáp ứng đúng nhu cầu thị trường và khách hàng.

- Cải tiến máy dán túi A4, đáp ứng nhu cầu hiện nay khách hàng cần in trên bao thư mặt sau.

#### 4. Kế hoạch phát triển kinh doanh năm 2010 :

##### 4.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh :

Các chỉ tiêu kinh tế – tài chính năm 2010:

Stt	Chỉ tiêu thực hiện	Đvt	Kế hoạch 2010
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	208.840
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	12.670
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	3.170
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	9.500
5	Cổ tức /vốn điều lệ	%	18

*Chỉ tiêu phấn đấu mà HĐQT giao cho Ban Giám đốc trong năm 2010 là lợi nhuận sau thuế 11,9 tỷ đồng tương đương 25% trên vốn điều lệ*

##### 4.2. Giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2010 :

###### Về sản xuất kinh doanh :

Năm 2010 tiếp tục nghiên cứu tạo ra các dòng sản phẩm mới, in đặc biệt hơn, ứng dụng thiết bị tiên tiến sẵn có để tạo các SP như UV nhám, UV cục bộ, UV bóng+mờ, ứng dụng trên dòng SP thuốc lá nhắm vào thị trường xuất khẩu, và các sản phẩm quảng cáo thị trường trong nước.

Ứng dụng công nghệ máy Laminate để tạo thêm dòng sản phẩm như : giấy ghép màng Hologram sử dụng cho bao bì, giấy ghép nhôm bao gói thuốc lá, V.v..

###### Về công tác Marketing :

- xây dựng chiến lược phát triển thương hiệu bao thư Minh Phúc là đơn vị dẫn đầu thị trường trong nước về cung cấp các loại bao thư. Bên cạnh đó tiếp tục quảng cáo truyền thông trên báo chí, đài TH, web, Internet... về các SP của công ty, tăng uy tín cho ngành bao bì thực phẩm, dược phẩm và mỹ phẩm...
- Năm 2010 chỉnh sửa lại nội dung Website công ty để khách hàng thuận tiện vào trang Web công ty tìm kiếm SP mới, NCC mới cho khách hàng và bổ sung thêm ngoại ngữ Tiếng Nhật để quảng bá hình ảnh, thương hiệu Minh Phúc sang thị trường đầy tiềm năng của Nhật.
- Tiếp tục thúc đẩy thị trường xuất khẩu như foil bia, bao bì thuốc lá, bao thư A4, hiện Công ty đã có khách hàng Nhật và Hà Lan đang có nhu cầu lớn về bao thư A 4 và các loại...
- Tiếp tục theo dõi và đánh giá việc thực hiện mẫu cho Vinamilk đã in thử trong năm 2009, đã đưa sang nước ngoài phủ lớp chịu nhiệt, nếu khả quan thì năm 2010 doanh thu tăng trưởng cao.

###### Các hoạt động khác nhằm giảm chi phí :

- Tiếp tục cho cải tiến máy bế foil còn lại hiện không sử dụng để đưa vào sản xuất khi lượng hàng foil bế tăng lên, có máy bế thứ 3 để phòng sự cố máy hỏng có máy thay thế SX. Công ty giảm bớt chi phí đầu tư máy mới.

- Gắn đồng hồ điện các máy chính, theo dõi định mức tiêu hao điện năng, cắt giảm thời gian Máy chạy không tải, để giảm tiêu hao điện xuống mức thấp nhất có thể, tổ chức thi đua khen thưởng đơn vị nào tiết kiệm điện.
- Tham chiếu biểu mẫu để thực hiện công tác thống kê dừng máy do hư hỏng, thời gian sửa chữa, hoặc không có thiết bị thay thế, nhằm tránh thời gian dừng máy quá dài, ảnh hưởng đến sản xuất. Đánh giá xem xét mức độ dừng máy để tiết kiệm thời gian.

#### **IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH** ( Có các phụ lục đính kèm)

#### **V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

##### **1. Cơ cấu tổ chức của công ty**

- Ban Giám đốc
- Phòng Nhân sự Hành chính.
- Phòng Kế toán- Vật tư- Kho vận
- Phòng Kinh doanh
- Phòng Bảo trì.
- Phòng Quản lý Chất lượng
- Xưởng 1 bao gồm: In offset, in ống đồng giấy, bao thư, bẻ-dán, thành phẩm giấy.
- Xưởng 2 bao gồm: In ống đồng, ghép màng, cắt- chia giấy, thành phẩm foil

##### **2. Các cá nhân trong Ban điều hành**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm/nghi việc
Nguyễn văn Hùng	Giám đốc	Tháng 6/2007	
Tăng văn Liêm	Phó Giám đốc	Tháng 1/2009	
Trần Vinh	TP Nhân Sự - HC	Tháng 2/2001	
Lê Thắng	TP Bảo trì	Tháng 8/2008	
Lý Thanh Nhã	TP Quản lý chất lượng	Tháng 10/2008	
Trần Anh Tài	Quản đốc xưởng 1	Tháng 6/2007	
Nguyễn thị Kim Chi	Quản đốc xưởng 2	Tháng 4/2009	
Phạm thị Thành	Kế toán trưởng	Tháng 10/2002	

**3. Thay đổi Ban Giám đốc điều hành trong năm:** (Không có)

**4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:**

- Số lượng lao động tại 31/12/2009: 251 người
- Số lượng lao động bình quân năm: 260 người (giảm 15 % so với năm 2008)
- Thu nhập tiền lương năm 2009 bình quân người một lao động là: 3.196.000 đồng/tháng (tăng 24,35 so với năm 2008) .
- Công ty thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa quy chế thu nhập đã ban hành trên cơ sở xác định công việc cụ thể, chức vụ đảm nhận, kỹ năng nghiệp vụ và tay nghề. Việc chi trả lương cho người lao động chia làm 2 kỳ, kỳ 1 vào ngày 21 của tháng đó, kỳ 2 vào ngày 6 của tháng sau.
- Các chế độ về tiền thưởng như thưởng tết Âm lịch, thưởng vào các ngày lễ như 30/4-2/5, 2/9 và tết dương lịch cũng được duy trì thường xuyên. Ngoài ra còn khuyến khích thưởng tiết kiệm vật tư, thưởng đột xuất cho các cá nhân và tập thể tiêu biểu.
- Các chế độ theo quy định của pháp luật như BHXH, BHYT đã được thực hiện đầy đủ. Ngoài ra công ty còn mua thêm bảo hiểm tai nạn 24/24 cho CNV.

**VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

- **Thành phần của HĐQT, Ban kiểm soát:**

**Hội đồng quản trị (Nhiệm kỳ 2009-2013)**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Trần Anh Tiến	Chủ tịch	Tháng 04/2009	
Trương Công Bình (M.Capital)	Thành viên	Tháng 04/2009	Tháng 01/2010
Ông Thomas Lanyi (M. Capital)	Thành viên	Tháng 01/2010	
Nguyễn văn Hùng	Thành viên	Tháng 04/2009	

**Ban kiểm soát (Nhiệm kỳ 2009-2013)**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Trương Lê Bảo Minh	Trưởng ban	Tháng 4/2008	Tháng 3/2010
Nguyễn Khánh Vân	Trưởng ban	Tháng 3/2010	
Nguyễn thị Minh Xuân	Thành Viên	Tháng 4/2008	-

- **Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị trong năm:**

Ông Thomas Lanyi đại diện cho Mekong Capital được bổ nhiệm thay thế ông Trương Công Bình kể từ ngày 11 tháng 01 năm 2010



**2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại thời điểm 31/3/2010.**

**- Thông tin chung về cơ cấu cổ đông:**

**ĐVT: 1.000 VNĐ**

	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
<b>Tổng số vốn chủ sở hữu</b>	<b>33.332.800</b>	<b>70,06</b>	<b>14.244.900</b>	<b>29,94</b>	<b>47.577.700</b>	<b>100</b>
<b>1. Cổ đông đặc biệt</b>	<b>21.835.200</b>	<b>45,90</b>	<b>14.244.900</b>	<b>29,94</b>	<b>36.080.100</b>	<b>75,84</b>
Cổ đông là HĐQT	20.948.100	44,03	14.244.900	29,94	35.193.000	73,97
CĐ là Ban giám đốc	537.100	1,13			537.100	1,13
CĐ là Ban kiểm soát	60.000	0,12			60.000	0,12
CĐ là KTT	290.000	0,61			290.000	0,61
<b>2. Cổ đông khác :</b>	<b>11.497.600</b>	<b>24,16</b>			<b>11.497.600</b>	<b>24,16</b>

**Thông tin về tỷ lệ sở hữu cổ đông:**

**ĐVT: 1.000 VNĐ**

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
<b>Tổng số vốn chủ sở hữu</b>	<b>33.332.800</b>	<b>70,06</b>	<b>14.244.900</b>	<b>29,94</b>	<b>47.577.700</b>	<b>100</b>
CĐ sở hữu trên 5%	2.094.810	44,03	14244900	29,94	35.193.000	73,97
CĐ sở hữu trên 1% đến 5%	6.235.100	13,10			6.235.100	13,10
CĐ sở hữu dưới đến 1%	6.194.600	12,93			6.194.600	12,93

**VII. KẾT LUẬN:**

Năm 2009 mặc dù vẫn còn khó khăn về mặt kinh tế và xã hội từ năm 2008 chuyển sang, sản xuất trong Quý 1 gặp nhiều khó khăn, nhưng đến Quý 2 công ty phát triển mạnh, nhờ cuộc khủng hoảng kinh tế đã hạ nhiệt, Chính phủ quan tâm hỗ trợ lãi suất, lãi vay ngân hàng giảm, giá cả NVL được ổn định trong Quý 3 và 4. Công tác quản lý điều hành tốt do đó chỉ tiêu lợi nhuận năm nay đã vượt kế hoạch đề ra mặc dù doanh thu không đạt.

Với những cố gắng tích cực của toàn thể CNV, sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT, đời sống của CNV vẫn được duy trì, sản xuất được phục hồi và phát triển. Hy vọng năm 2010 và các năm tiếp theo công ty sẽ có những bước tăng trưởng vững chắc.

Xin chân thành cảm ơn./.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TRẦN ANH TIẾN**